

*Phổ Yên, ngày 22 tháng 12 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân & gia đình thụ lý số: 306/2020/TLST - HN&GD ngày 05 tháng 11 năm 2020 giữa:

**Nguyên đơn: Chị Triệu Thị Thanh H, sinh năm 1982**

ĐKHKT: Tổ Xóm Quân Cay, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

**Bí đơn: Anh Luc Văn H , sinh năm 1979**

Nơi công tác và cư trú: Ban chỉ huy Quân sự thị xã Phổ Yên

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 và Điều 84 , Điều 107,110, Điều 116,Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành 14 tháng 12 năm 2020.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

- 1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Triệu Thị Thanh H và anh Lục Văn H .**
- 2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*2.1. Về quan hệ hôn nhân:* Chị Triệu Thị Thanh H và anh Lục Văn H nhất trí thỏa thuận thuận tình ly hôn.

*2.2. Về con chung:* Chị Triệu Thị Thanh H và anh Lục Văn H xác định quá trình chung sống vợ chồng có hai con chung: Cháu Lục Tiến M , sinh ngày 15/02/2009; Lục Minh T , sinh ngày 29/12/2015. Chị Hoa, anh Hiệp nhất trí thỏa thuận người trực tiếp nuôi dưỡng con chung như sau: Giao cả hai con chung: cháu Lục Tiến M , sinh ngày 15/02/2009; Lục Minh T , sinh ngày 29/12/2015 cho chị Triệu Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục các con chung cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm và chăm sóc con chung mà không ai được cản trở họ thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật

*Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung:* Ghi nhận việc anh H tự nguyện thỏa thuận có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H mỗi cháu 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/tháng. Hai cháu là 4.000.000đ/tháng.

*Thời điểm thực hiện cấp dưỡng:* kể từ tháng 12/2020 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) có khả năng lao động hoặc khi chị H có thay đổi việc cấp dưỡng.

*Về lãi suất chậm thi hành án của khoản tiền cấp dưỡng nuôi con:* chị H anh H thống nhất thỏa thuận không tính lãi suất khoản tiền cấp dưỡng trong giai đoạn thi hành án khi anh H chưa thực hiện việc cấp dưỡng hàng tháng.

*2.3. Về tài sản chung:* Chị H , anh H xác định không có, không đặt ra việc giải quyết.

*2.4. Về nợ chung:* Chị H , anh H thống nhất thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*2.5. Án phí:* Chị Triệu Thị Thanh H và anh Lục Văn H thỏa thuận: chị H tự nguyện nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) và 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng hai khoản là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng). chị H được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0004992 ngày 05/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên. Xác nhận chị H đã nộp đủ.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện*

*theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.*

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS thị xã Phổ Yên;
- THADS thị xã Phổ Yên;
- UBND xã Đắc Sơn;
- ( Nơi đăng ký kết hôn);
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thu Hà**